

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035”; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử, đặc biệt là điện hạt nhân, phải quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và bảo đảm thống nhất với các chương trình, dự án quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Công tác thông tin, tuyên truyền cần được triển khai chủ động, tiên phong nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân và các bên liên quan về vai trò, lợi ích của năng lượng nguyên tử, tạo đồng thuận xã hội, đồng thời thúc đẩy xây dựng văn hóa an toàn và an ninh.

2. Đa dạng hóa nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số; có cơ chế đối thoại trực tiếp và trực tuyến với nhân dân; bảo đảm thông tin chính xác, minh bạch, kịp thời, phù hợp với từng lĩnh vực, từng nhóm đối tượng, qua đó phục vụ triển khai hiệu quả các chương trình, dự án trong từng giai đoạn cụ thể.

3. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa các Sở, ngành, địa phương; đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tiếp thu tri thức, kinh nghiệm và hỗ trợ kỹ thuật trong công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, hiểu

biết về lợi ích, hiệu quả, đóng góp của năng lượng nguyên tử phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội. Qua đó, góp phần nâng cao sự ủng hộ, đồng thuận của các cấp, các ngành, nhân dân; thúc đẩy văn hóa an toàn, văn hóa an ninh và thực hiện thành công các chương trình, dự án phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trong kỷ nguyên mới của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn đến năm 2030

- Đến năm 2027, các cơ quan, ban ngành và các địa phương thường xuyên cập nhật thông tin về năng lượng nguyên tử trên Trang (Cổng) thông tin điện tử của mình sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam đã xây dựng chuyên mục về năng lượng nguyên tử trên Trang (Cổng) thông tin điện tử.

- Ít nhất 60% cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị có liên quan của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và ít nhất 20% cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức của các sở, ngành liên quan được tiếp cận thông tin về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

b) Giai đoạn đến năm 2035

- Ít nhất 80% cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị có liên quan của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và ít nhất 30% cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức các sở, ngành liên quan được tiếp cận thông tin về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

- Phổ biến kiến thức ngoại khóa về năng lượng nguyên tử cho học sinh trung học, sinh viên tùy theo điều kiện, tình hình của tỉnh.

- Ứng dụng phần mềm kho dữ liệu nguồn phục vụ thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử của Bộ Khoa học và Công nghệ.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung thông tin, tuyên truyền

a) Thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách

- Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình, bảo đảm an

toàn, an ninh, hội nhập và hợp tác quốc tế, bảo vệ con người và môi trường.

- Văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử; cơ chế, chính sách về phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

b) Thông tin, tuyên truyền về ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ

- Lịch sử, vai trò, ứng dụng và lợi ích của ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; thành tựu ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong y tế, công nghiệp, nông nghiệp, môi trường và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác.

- Thông tin về hoạt động và hiệu quả của các cơ sở ứng dụng năng lượng nguyên tử hiện có ở Việt Nam.

c) Thông tin, tuyên truyền về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân

- Kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, xử lý và quản lý chất thải phóng xạ.

- Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân khi tham gia hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

- Văn hóa an toàn, văn hóa an ninh và bài học kinh nghiệm từ các sự cố bức xạ và sự cố hạt nhân trên thế giới.

- Vai trò của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và hệ thống cơ quan quản lý nhà nước đối với công tác bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân.

d) Thông tin, tuyên truyền về hợp tác quốc tế

- Điều ước quốc tế trong lĩnh vực hạt nhân mà Việt Nam là thành viên.

- Chương trình, dự án hợp tác với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế, tổ chức quốc tế; cơ quan và tổ chức thuộc các quốc gia có hoạt động hợp tác song phương, đa phương với Việt Nam trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân, an ninh, thanh sát hạt nhân, phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình ở Việt Nam.

- Kết quả Việt Nam thu được thông qua hoạt động hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực trên.

2. Đối tượng thông tin, tuyên truyền

a) Các cơ quan quản lý, cán bộ, công chức, viên chức;

b) Các cơ sở nghiên cứu, ứng dụng năng lượng nguyên tử, các doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ sản xuất, kinh doanh;

c) Các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, tôn giáo; tầng lớp trí thức, nhà khoa học, nhà chuyên môn;

d) Giới trẻ, học sinh, sinh viên;

đ) Các đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

3. Phương thức thông tin, tuyên truyền

Phương thức thông tin, tuyên truyền được triển khai linh hoạt, đa dạng ngôn ngữ và cách thể hiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng và mục tiêu cụ thể. Phương thức thực hiện bao gồm:

- Tuyên truyền trực tiếp thông qua hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, đối thoại chuyên đề...

- Tuyên truyền gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các chương trình, chuyên mục trên báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản phẩm in và điện tử... đồng thời ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội, Trang (Cổng) thông tin điện tử, công cụ hỏi - đáp trực tuyến, các phương tiện truyền thông số hiện đại.

- Các phương thức thông tin, tuyên truyền khác nhằm tăng cường hiệu quả của hoạt động thông tin, tuyên truyền, mở rộng khả năng tiếp cận, tương tác với người dân và các bên liên quan.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử

a) Các Sở, ngành, địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền hằng năm về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử theo hướng có trọng tâm, trọng điểm với các cấp độ triển khai khác nhau trên cơ sở khung kế hoạch theo giai đoạn, phù hợp với các chương trình, dự án cụ thể, với các nhóm đối tượng cần thông tin, tuyên truyền trong xã hội.

b) Tăng cường phối hợp giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, chính quyền địa phương nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương và nhiệm vụ phát triển điện hạt nhân ở Việt Nam.

c) Thực hiện xã hội hóa hoạt động thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử thông qua cơ chế hợp tác công - tư giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan.

2. Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền có sự kết hợp chặt chẽ giữa các phương thức hiện đại và phương thức truyền thống.

a) Tổ chức các hội thảo, diễn đàn, đối thoại về năng lượng nguyên tử với sự tham gia của các nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia trong nước và quốc tế, tập trung vào các nội dung đầy mạnh nghiên cứu, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tổ chức các triển lãm, tọa đàm, hội nghị, hội thảo về năng lượng nguyên tử; tăng cường các hình thức thông tin, tuyên truyền trên nền tảng công nghệ số thông qua các website, mạng xã hội, ứng dụng thông minh.

c) Duy trì và cập nhật kịp thời các nội dung về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử trên Trang (Cổng) thông tin điện tử của các Sở, ngành.

d) Tăng cường hoạt động thông tin, tuyên truyền và tương tác giữa các cơ quan, tổ chức liên quan với người dân, doanh nghiệp qua phương tiện mạng xã hội, xây dựng kênh hỏi - đáp về năng lượng nguyên tử trên môi trường thông tin phù hợp.

đ) Thực hiện các chương trình, chuyên mục thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử trên Báo và Đài Phát thanh Truyền hình An Giang.

e) Tăng cường các hình thức tuyên truyền phù hợp với giới trẻ, học sinh, sinh viên như: tổ chức thi trực tuyến tìm hiểu về ứng dụng năng lượng nguyên tử; tổ chức giao lưu, tương tác với các chuyên gia, nhà khoa học trên mạng xã hội. Tổ chức nghiên cứu, biên soạn các tài liệu, giáo trình, thiết kế mô hình trực quan lồng ghép các bài giảng, tiết học ngoại khóa về năng lượng nguyên tử cho học sinh trung học và sinh viên; bổ sung kiến thức về năng lượng nguyên tử phù hợp cho các cấp học ở hệ trung học, cao đẳng và đại học.

g) Ứng dụng công nghệ số, công nghệ trí tuệ nhân tạo trong giám sát thông tin trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, phân tích các luồng thông tin phục vụ công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu cấp có thẩm quyền các biện pháp ứng phó khủng hoảng; truyền thông chủ động, điều hướng thông tin, đấu tranh chống thông tin sai lệch, tin giả.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về các cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên địa bàn tỉnh An Giang (đặc biệt trong y tế và công nghiệp).

4. Phát triển nguồn nhân lực và tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật

a) Xây dựng mạng lưới cán bộ phụ trách công tác thông tin, tuyên truyền năng lượng nguyên tử và điện hạt nhân ở các bộ, ngành, địa phương.

b) Xây dựng mạng lưới phóng viên báo chí chuyên trách về năng lượng nguyên tử.

c) Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về năng lượng nguyên tử, đi thực tế cho phóng viên báo chí đến các địa phương, cơ sở để tìm hiểu, nắm bắt thực tiễn, viết bài về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

d) Cải thiện điều kiện làm việc, tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật, tạo điều kiện tiếp cận thông tin phục vụ tác nghiệp cho cán bộ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước chi lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật (bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương).

2. Hằng năm, trên cơ sở nội dung của Kế hoạch và nhiệm vụ được giao, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Các nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị; nguồn tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế; nguồn kinh phí từ hỗ trợ của các chủ đầu tư, các nguồn thu và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử; giám sát thông tin sai lệch, tin giả.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử; thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội; xây dựng kho dữ liệu nguồn,

kênh hỏi - đáp trực tuyến; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm, tọa đàm, ấn phẩm thông tin, tuyên truyền; đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, tham quan học tập kinh nghiệm quốc tế phục vụ thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử.

d) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, trình UBND tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương định hướng nội dung tuyên truyền thuộc lĩnh vực quản lý, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phổ biến kiến thức cho các cấp học thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn để triển khai khi cần thiết.

3. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan định hướng nội dung tuyên truyền thuộc lĩnh vực quản lý, xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực công nghiệp và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan định hướng nội dung tuyên truyền thuộc lĩnh vực quản lý, xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan định hướng nội dung tuyên truyền thuộc lĩnh vực quản lý, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực y tế.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Định hướng nội dung tuyên truyền thuộc lĩnh vực quản lý; Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở triển khai các hoạt động thông tin, tuyên truyền về phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử.

7. Sở Tài chính

Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

8. Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang và các cơ quan báo chí, truyền thông có liên quan

a) Chủ trì xây dựng nội dung, tin bài, chương trình phát sóng, đưa tin, chuyên mục thông tin, tuyên truyền phục vụ chương trình phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử của tỉnh An Giang.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

9. Các Sở, ngành, địa phương

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền về ứng dụng năng lượng nguyên tử theo chức năng nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch.

b) Hằng năm đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp trước ngày 15 tháng 10 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 11.

Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức liên quan theo chức năng, nhiệm vụ nghiêm túc tổ chức tuyên truyền, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH An Giang;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ thực hiện kế hoạch thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh An Giang)

Stt	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phối hợp xây dựng Hạ tầng công nghệ thông tin, Kho dữ liệu nguồn, Kênh Hỏi - Đáp AI phục vụ thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử giai đoạn đến năm 2035	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2028
2	Thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử, trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hằng năm
3	Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, triển lãm, diễn đàn, tọa đàm, xây dựng và xuất bản ấn phẩm, tài liệu, tập huấn, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, tham quan học tập kinh nghiệm quốc tế phục vụ thông tin, tuyên truyền về năng lượng nguyên tử	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Hằng năm
4	Phối hợp khảo sát, điều tra thống kê đánh giá mức độ hiểu biết, sự ủng hộ của công chúng về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2035

5	Phát triển học liệu, mô hình trực quan và tổ chức hoạt động ngoại khóa, cuộc thi tìm hiểu về năng lượng nguyên tử cho học sinh; phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tổ chức đối với sinh viên khi có điều kiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2035
6	Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực công nghiệp và các ngành kinh tế - kỹ thuật khác giai đoạn đến năm 2035	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2035
7	Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực y tế giai đoạn đến năm 2035	Sở Y tế	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2035
8	Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường giai đoạn đến năm 2035	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương liên quan	Giai đoạn 2026 - 2035